

Số: 84/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Trụ, ngày 09 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 121/2024/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Thạch Thị N, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp V, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Võ Văn T, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số C, ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Võ Văn T và bà Thạch Thị N tự nguyện xác lập quan hệ hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An vào ngày 29/01/2015 nên quan hệ hôn nhân giữa ông T và bà N được xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 01/7/2024, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn do không còn tình cảm với nhau, thỏa thuận được với nhau về con chung, về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 01/7/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1. Về hôn nhân: Bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T có 01 con chung tên Võ Thạch Thùy D, sinh ngày 11/8/2015. Khi ly hôn, ông Võ Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Võ Thạch Thùy D, bà Thạch Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó theo quy định của pháp luật.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về chia tài sản: Bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T đều xác định không có tài sản chung.

4. Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T đều xác định không có nợ chung.

5. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Bà Thạch Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009589 ngày 01/7/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; hoàn trả cho bà Thạch Thị N số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí còn dư.

- Ông Võ Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009588 ngày 01/7/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; hoàn trả cho ông Võ Văn T số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí còn dư.

6. Về các vấn đề khác: Bà Thạch Thị N và ông Võ Văn T xác định tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CCTHADS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- UBND xã Thủy Đông, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An (Đề ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Hoàng Dung